

Số:181/2020/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 31, quyền số 01 đăng ký ngày 15/02/2001 tại UBND phường C, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 189/2020/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 06 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

- **Ông Đỗ Đức D**, sinh năm 1958; Đăng ký HKTT và trú tại: Thôn A, xã P, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- **Bà Nguyễn Thị H**, sinh năm 1961; Đăng ký HKTT và trú tại: TDP 10, phường C 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/06/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Đức D và bà Nguyễn Thị H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Ông D và bà H có 01 con chung là cháu Đỗ Hồng H1, sinh ngày 22/10/2001. Cháu H1 đang là sinh viên Học viện Ngân hàng, cháu đã trưởng thành, khỏe mạnh. Việc cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông D và bà H tự nguyện chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Đức D và bà Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Ông D và bà H có 01 con chung là cháu Đỗ Hồng H1, sinh ngày 22/10/2001. Cháu H1 đang là sinh viên Học viện Ngân hàng, cháu đã trưởng thành, khỏe mạnh. Việc cháu ở với ai do cháu tự quyết định.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ông D và bà H1 tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí ông, bà đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003592 ngày 04/06/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận ông, bà đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C, quận Ba Đình, Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu